TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2024/QĐST-LĐ	*V, ngày 23 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: Yêu cầu Tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hải Lý.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Tho - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình tham gia phiên họp: Bà Lê Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 23/10/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 21/2024/TLST-VLĐ ngày 08/10/2024 về việc *"Yêu cầu tuyên bố Hợp động lao động vô hiệu"* theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 21/2024/QĐ - MPH ngày 17/10/2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: **Chị Phạm Thị X**, sinh năm 1968; Địa chỉ cư trú: Thôn H, xã N, huyện V, tỉnh Thái Bình.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

2.1. Công ty TNHH Ivory Việt Nam; Địa chỉ: Km 6+500 đường 10, thị trấn V, huyện V, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Park Tae Choun. Chức vụ: Tổng giám đốc.

2.2. Bảo hiểm xã hội tỉnh Thái Bình; Địa chỉ: Số 07, đường Lê Lợi, phường Lê Hồng Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quốc Thái. Chức vụ: Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh Thái Bình.

2.3. Chị Lê Thị T, sinh năm 1975; Địa chỉ cư trú: Thôn H, xã N, huyện V, tỉnh Thái Bình.

(Các đương sự đều có đơn đề nghị vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và bản tự khai người yêu cầu, chị Phạm Thị X trình bày:

Chị là chị dâu của chị Lê Thị T. Năm 2010, do khi đó đã 42 tuổi, khó xin việc nên chị X đã mượn chứng minh nhân dân của chị Lê Thị T để làm hồ sơ xin việc tại Công ty TNHH Ivory Việt Nam. Tất cả các thông tin tại hồ sơ xin việc đều là của chị T, chỉ có hình ảnh cung cấp cho công ty là hình ảnh của chị X. Chị X là người viết, ký vào hồ sơ xin việc mang tên Lê Thị T. Bản thân chị T không tham gia ký kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH Ivory Việt Nam. Chị X bắt đầu làm việc tại Công ty Ivory Việt Nam từ ngày 19/9/2010 đến tháng 9/2018 thì xin nghỉ. Quá trình làm việc Công ty đóng bảo hiểm xã hội cho chị X (theo tên Lê Thị T) theo quy định với số sổ 3411002302. Trong khi năm 2010, chị T đang lao động tự do tại địa phương, đến tháng 01/2015 chị T mới ký kết hợp đồng và làm việc tại Công ty TNHH may xuất khẩu Q tại xã N, huyện V, tỉnh Thái Bình và có đóng bảo hiểm xã hội theo quy định với số sổ 3415017056. Quá trình thay đổi công việc, chị Lê Thị T có đi làm thủ tục hưởng bảo hiểm xã hội thì được biết bảo hiểm xã hội mang tên thị Lê Thị T có 02 sổ và bị trùng từ tháng 01/2015 đến tháng 8/2018.

Để bảo đảm quyền lợi của chị và chị Lê Thị T, chị yêu cầu Toà án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình: Tuyên bố hợp đồng lao động số 6325 ngày 19/9/2010; hợp đồng lao động số 6325 ngày 19/9/2011 và hợp đồng lao động số 6438 ngày 19/9/2012 giữa người lao động là Lê Thị T (nhưng do chị Phạm Thị X là người tham gia ký kết) với người sử dụng lao động là công ty TNHH Ivory Việt Nam vô hiệu, đề nghị giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Công ty TNHH Ivory Việt Nam trình bày: Từ ngày 19/9/2010 đến ngày 19/9/2011 Công ty TNHH Ivory Việt Nam có ký kết Hợp đồng lao động với người có thông tin cá nhân là chị Lê Thị T, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn H, xã N, huyện V, tỉnh Thái Bình, số Chứng minh nhân dân 151744855 do Công an tỉnh Thái Bình cấp ngày 02/8/2004. Ngày 19/9/2011, công ty tiếp tục ký hợp đồng xác định thời hạn 01 năm với chị Lê Thị T đến ngày 19/9/2012. Ngày 19/9/2012, công ty ký hợp đồng không xác định thời hạn với chị Lê Thị T. Đến tháng 9/2018 chị T xin thôi việc và từ tháng 9/2010 đến tháng 9/2018 công ty không ký thêm bất cứ hợp đồng nào với chị T.

Công ty TNHH Ivory Việt Nam không ký kết hợp đồng với người có thông tin là Phạm Thị X, sinh năm 1968; Địa chỉ cư trú: Thôn H, xã N, huyện V, tỉnh Thái Bình trong khoảng thời gian từ ngày 19/9/2010 đến tháng 9/2018. Có hay không việc chị Phạm Thị X lấy tên chị Lê Thị T để ký hợp đồng với Công ty, công ty

không biết. Đối với yêu cầu của chị X, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Bảo hiểm xã hội tỉnh Thái Bình trình bày:* Theo tài liệu lưu trữ tại Bảo hiểm xã hội tỉnh Thái Bình: Thời gian đóng BHXH, BHYT, BHTN của chị Lê Thị T từ tháng 9/2010 đến tháng 8/2018 tại Công ty TNHH Ivory Việt Nam theo sổ BHXH số 3411002302 là 08 năm, chưa lĩnh BHXH một lần và đã lĩnh trợ cấp thất nghiệp.

Thời gian đóng BHXH, BHYT, BHTN của chị Lê Thị T từ tháng 01/2015 đến tháng 10/2024 tại Công ty TNHH may xuất khẩu Quang Huy theo sổ BHXH số 3415017056 là 09 năm 09 tháng, chưa lĩnh BHXH một lần và chưa lĩnh trợ cấp thất nghiệp .

Việc chị Lê Thị T có cho chị Phạm Thị X mượn hồ sơ để giao kết hợp đồng lao động và đóng BHXH, BHYT hay không BHXH không rõ. Nay chị Phạm Thị X đề nghị Tòa án nhân dân huyện V tuyên bố hợp đồng lao động ký kết giữa chị Phạm Thị X (nhưng lấy tên Lê Thị T) với Công ty TNHH Ivory Việt Nam trong khoảng thời gian từ tháng 09/2010 đến tháng 08/2018 theo sổ BHXH số 3411002302 vô hiệu, BHXH tỉnh đề nghị Tòa án nhân dân huyện V xử lý theo quy định của pháp luật.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, chị Lê Thị T trình bày:* Việc chị X mượn giấy tờ tùy thân của để ký hợp đồng lao động với Công ty TNHH Ivory Việt Nam như chị X trình bày là đúng. Chị khẳng định chị X mượn thông tin cá nhân của chị, chỉ có ảnh chụp là của chị X. Chị X bắt đầu làm việc tại công ty TNHH Ivory Việt Nam từ tháng 9/2010 đến tháng 08/2018 thì xin thôi việc. Quá trình làm việc tại Công ty, chị X được công ty đóng bảo hiểm xã hội theo số sổ là 3411002302 nhưng mang tên Lê Thị T. Trong khi đó, chị T cũng làm việc tại Công ty TNHH may xuất khẩu Quang Huy tại xã Nguyên Xá, huyện V, tỉnh Thái Bình và có đóng bảo hiểm xã hội theo quy định với số sổ 3415017056. Vì vậy, chị đề nghị Tòa án giải quyết theo yêu cầu của chị X. Chị không có yêu cầu gì khác.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự và đề nghị:* Đề nghị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình căn cứ vào các Điều 33, điểm v khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 17, khoản 2 Điều 19, Điều 50 Bộ luật Lao động năm 2012; Điều 15, Điều 50, Điều 51 Bộ luật lao động 2019, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu của chị Phạm Thị X, đề nghị Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động đã ký giữa Công ty TNHH Ivory Việt Nam và chị Lê Thị T (do chị Phạm Thị X ký) trong thời gian từ tháng 9/2010 đến tháng 8/2018 vô hiệu. Điều chỉnh tên Lê Thị T có sổ Bảo hiểm xã hội là 3411002302 thành Phạm Thị X. Chị Phạm Thị X và chị Lê Thị T có quyền liên hệ với BHXH tỉnh Thái Bình để làm thủ tục điều chỉnh thông

tin nhân thân từ Lê Thị T (có sổ Bảo hiểm xã hội là 3411002302) thành Phạm Thị X. Chị X phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc lao động.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người yêu cầu gửi đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 33 Bộ luật Tố tụng dân sự. Người lao động ký Hợp đồng lao động với Công ty TNHH Ivory Việt Nam có địa chỉ tại thị trấn V, huyện V, tỉnh Thái Bình. Vì vậy Tòa án huyện V, tỉnh Thái Bình thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại điểm v khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt và có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp; Tòa án căn cứ vào Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự vẫn tiến hành phiên họp vắng mặt các đương sự.

[2] Về việc áp dụng pháp luật: Hợp đồng lao động mà chị Phạm Thị X yêu cầu Tòa án tuyên bố vô hiệu được ký kết vào năm 2010 khi Bộ luật Lao động năm 1994 đang có hiệu lực thi hành. Tuy nhiên, do Bộ luật Lao động năm 1994 không có điều luật quy định về hợp đồng lao động vô hiệu. Do đó Tòa án căn cứ các quy định tại Bộ luật Lao động năm 2012 và năm 2019 để giải quyết.

[3] Về nội dung:

[3.1] Xét yêu cầu của chị Phạm Thị X đề nghị Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động trong thời gian từ tháng 9/2010 đến tháng 8/2018 giữa người lao động là Lê Thị T (nhưng do chị Phạm Thị X) là người tham gia giao kết với người sử dụng lao động là công ty TNHH Ivory Việt Nam vô hiệu thì thấy: Việc chị X mượn giấy tờ (chứng minh thư nhân dân) của chị T để ký hợp đồng lao động với Công ty TNHH Ivory Việt Nam là hành vi vi phạm nguyên tắc "trung thực" theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Bộ luật Lao động năm 2012, khoản 1 Điều 15 Bộ luật Lao động năm 2019 và vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin khi giao kết hợp đồng lao động theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Bộ luật Lao động năm 2012, khoản 2 Điều 16 Bộ luật Lao động năm 2019. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 49 Bộ luật Lao động năm 2019, đây là trường hợp hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ, do đó yêu cầu của chị Phạm Thị X là có căn cứ để chấp nhận. Cần tuyên bố các hợp đồng lao động từ tháng 9/2010 đến tháng 8/2018 đã ký giữa Công ty TNHH Ivory Việt Nam và chị Lê Thị T (do chị Phạm Thị X ký) là vô hiệu.

[3.2] Đối với yêu cầu của chị Phạm Thị X đề nghị Tòa án giải quyết hậu quả của hợp đồng lao động vô hiệu: Căn cứ khoản 2 Điều 51 Bộ luật Lao động 2019, Điều 10 Nghị định 145/2020/NĐ - CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ: Xét thấy mặc dù có sự lừa dối khi ký hợp đồng lao động giữa chị Phạm Thị X (Hồ sơ mượn tên chị Lê Thị T) với Công ty TNHH Ivory Việt Nam nhưng trên thực tế chị X có làm việc tại Công ty, có đóng bảo hiểm xã hội và quá trình làm việc Công ty có đóng bảo hiểm xã hội cho chị X (mang tên chị T, số sổ là 3411002302). Do vậy, cần giao cho các cơ quan chức năng có liên quan đến Hợp đồng lao động đã ký giữa Công ty TNHH Ivory Việt Nam và chị Lê Thị T (do chị Phạm Thị X ký) điều chỉnh tên Lê Thị T trên sổ Bảo hiểm xã hội số 3411002302 thành Phạm Thị X. Chị Phạm Thị X và chị Lê Thị T có quyền liên hệ với cơ quan BHXH tỉnh Thái Bình để làm thủ tục điều chỉnh thông tin nhân thân theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 33, điểm v khoản 2 Điều 39, Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; khoản 1 Điều 17, khoản 2 Điều 19, Điều 50 Bộ luật Lao động năm 2012; khoản 1 Điều 15, khoản 2 Điều 16, điểm b khoản 1 Điều 49, Điều 50, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Lao động năm 2019, Điều 10 Nghị định 145/2020/NĐ - CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Phạm Thị X: Tuyên bố các hợp đồng lao động số 6325 ngày 19/9/2010; hợp đồng lao động số 6325 ngày 19/9/2011 và hợp đồng lao động số 6438 ngày 19/9/2012 đã ký giữa Công ty TNHH Ivory Việt Nam và chị Lê Thị T (do chị Phạm Thị X là người tham gia ký) là vô hiệu.

2. Giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu: Giao cho các cơ quan chức năng có liên quan điều chỉnh thông tin nhân thân tại Sổ bảo hiểm số 3411002302 từ Lê Thị T, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn H, xã N, huyện V, tỉnh Thái Bình, số Chứng minh nhân dân 151744855 do Công an tỉnh Thái Bình cấp ngày 02/8/2004 thành Phạm Thị X, sinh năm 1968, nơi cư trú: Thôn H, xã N, huyện V, tỉnh Thái Bình; CCCD số 034168017222 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25/9/2021. Chị Phạm Thị X và chị Lê Thị T có quyền liên hệ với cơ quan BHXH tỉnh Thái Bình để làm thủ tục điều chỉnh thông tin nhân thân từ Lê Thị T thành Phạm Thị X

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Phạm Thị X phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị X

đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001740 ngày 08/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V thành tiền lệ phí.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Chị Phạm Thị X, Công ty TNHH Ivory Việt Nam, Bảo hiểm Xã hội tỉnh Thái Bình, chị Lê Thị T có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết; Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định này.

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu HCTP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP